

SỬ DỤNG DI SẢN VĂN HÓA TRONG DẠY HỌC - BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ BÀI HỌC LỊCH SỬ Ở TRƯỜNG PHỔ THÔNG

ThS. PHẠM VĂN MẠO*

Những năm gần đây, chất lượng dạy học (DH) các môn khoa học xã hội nói chung, môn Lịch sử (LS) trong trường phổ thông nói riêng bị giảm sút. Hiện tượng học sinh (HS) bị điểm kém trong các kì thi (tốt nghiệp lớp 12, tuyển sinh đại học - cao đẳng) là nỗi lo của những người làm công tác nghiên cứu, giảng dạy LS. Theo thống kê của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục Bộ GD-ĐT, năm học 2013-2014, chỉ có 11,52% số HS chọn LS là môn thi tốt nghiệp (cá biệt có những trường không có HS nào). Theo chúng tôi, thực trạng trên bắt nguồn từ nhiều nguyên nhân: LS hiện không phải là môn thi bắt buộc, ít trường đại học chọn LS là môn thi tuyển sinh, sinh viên học ngành LS ra trường khó tìm việc làm, thu nhập thấp... Điều này tác động không nhỏ đến suy nghĩ của HS, cha mẹ HS, dư luận xã hội. Bên cạnh đó, việc DH bộ môn còn nhiều bất cập như: quá tải về mặt kiến thức; chậm đổi mới về phương pháp; máy móc trong kiểm tra, đánh giá của một bộ phận giáo viên (GV)... làm cho HS giảm hứng thú khi học môn LS.

Bài viết này trao đổi về việc sử dụng di sản văn hóa (DSVH) trong DH nhằm nâng cao hiệu quả bài học LS ở trường phổ thông.

1. Khái niệm “DSVH”

Văn hóa (VH) và DSVH là khái niệm rộng, phản ánh những giá trị về vật chất và giá trị tinh thần mà con người đã sáng tạo ra trong quá trình phát triển của LS. Vì thế, tùy theo từng góc độ khác nhau mà các nhà nghiên cứu lại có những định nghĩa khác nhau về DSVH. Ở đây, chúng tôi đề cập khái niệm DSVH đã được nêu trong **Những quy định pháp luật về bảo vệ DSVH**: “*DSVH Việt Nam là tài sản quý giá của cộng đồng các dân tộc Việt Nam và là một bộ phận của DSVH nhân loại, có vai trò to lớn trong sự nghiệp dựng nước và giữ nước của nhân dân ta, DSVH bao gồm DSVH vật thể và DSVH phi vật thể, là sản phẩm tinh thần, vật chất có giá trị LS, VH, khoa học, được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”(1). Cụ thể:

1) **DSVH vật thể** “là sản phẩm vật chất có giá trị LSVH, khoa học, bao gồm các di tích LS-VH, danh lam thắng cảnh, di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia: theo đó; di tích LS-VH là công trình xây dựng, địa điểm và các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc công trình, địa điểm có giá trị LS, VH, khoa học; danh lam thắng cảnh là cảnh quan thiên nhiên, hoặc địa điểm đó có kết hợp giữa cảnh quan thiên nhiên với công trình kiến trúc có giá trị LS, thẩm mĩ, khoa học; di vật là hiện vật được lưu truyền lại, có giá trị tiêu biểu về LS, thẩm mĩ khoa học có từ một trăm năm tuổi trở lên; bảo vật quốc gia là hiện vật được lưu truyền lại, có giá trị đặc biệt quý hiếm, tiêu biểu của đất nước về LS-VH khoa học” (1).

2) **DSVH phi vật thể** “là sản phẩm tinh thần gắn với cộng đồng hoặc cá nhân, vật thể và không gian VH liên quan, có giá trị LS, VH, khoa học, thể hiện bản sắc của cộng đồng, không ngừng được tái tạo và được lưu truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, bằng truyền miệng, truyền nghề, trình diễn và các hình thức khác. DSVH phi vật thể bao gồm: tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội và tín ngưỡng; lễ hội truyền thống; nghệ thủ công truyền thống; tri thức dân gian” (1).

2. Sử dụng DSVH trong DH - biện pháp nâng cao hiệu quả bài học LS ở trường phổ thông

1) **Mục tiêu của bộ môn LS ở trường phổ thông**. Mục tiêu của bộ môn LS ở trường phổ thông nhằm trang bị cho HS những kiến thức cơ bản về LS dân tộc và LS thế giới. Trên cơ sở đó, hình thành cho HS “thế giới quan” khoa học, phát triển các kỹ năng học tập bộ môn, giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức cách mạng; giúp HS nhận thấy được trách nhiệm của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ đất nước.

2) **Đặc trưng của kiến thức LS ở trường phổ thông**. Đặc trưng của kiến thức LS là những gì thuộc

* Tạp chí Giáo dục

về quá khứ gắn liền với xã hội loài người. Do đó, trong quá trình học tập, HS không thể trực tiếp quan sát được LS của quá khứ, mà chỉ có thể nhận thức LS một cách gián tiếp, thông qua các tài liệu được lưu giữ lại. Vì vậy, trong quá trình DH LS ở trường phổ thông, GV có một vai trò hết sức quan trọng, là người tổ chức, hướng dẫn để HS tiếp cận những hiện thực khách quan của LS thông qua các tài liệu khoa học. Trong đó, việc sử dụng đồ dùng trực quan là một trong những nguyên tắc "vàng" trong DH LS. Ngoài đặc trưng trên, kiến thức LS còn có sự thống nhất giữa "sử" và "luận", vấn đề này do sử học quy định. Do đó, trong quá trình học tập bộ môn LS ở trường phổ thông, HS không chỉ "biết" mà còn phải "hiểu" và giải thích, đánh giá được bản chất của sự kiện, hiện tượng LS.

3) Mối quan hệ giữa DSVH với kiến thức LS. DSVH được hình thành và lưu giữ ở mỗi vùng miền, mỗi địa phương đều gắn với những sự kiện LS cụ thể; bản thân mỗi DSVH cũng phần nào phản ánh hoàn cảnh xã hội tạo nên nó, và chưa đựng trong nó mô hình hoặc vài sự kiện LS trong tiến trình phát triển của LS. Do đó, trong quá trình học tập, khi được tiếp xúc với DSVH, đặc biệt là những DSVH vật thể, HS sẽ cảm thấy như đang được chứng kiến những sự kiện LS xảy ra. Thông qua đó, HS có được những kiến thức cụ thể về từng sự kiện, hiện tượng LS; tạo biểu tượng LS một cách chính xác, khách quan, sống động về các sự kiện, hiện tượng LS. Vì thế, có thể khẳng định rằng: DSVH nói chung, DSVH vật thể nói riêng là nguồn sử liệu cung cấp những thông tin LS, nội dung LS một cách khách quan nhất, sinh động nhất về các sự kiện, hiện tượng LS trong tư duy HS.

4) Các biện pháp sử dụng DSVH trong DH LS

a) Khai thác sử dụng tài liệu về di sản (DS) để tổ chức bài học trên lớp. Một trong những biện pháp góp phần nâng cao chất lượng DH LS là sử dụng tài liệu về DSVH để tổ chức cho HS học tập ngay tại lớp học. Tài liệu về DS đóng vai trò là nguồn kiến thức, góp phần bổ sung, cụ thể hóa, làm phong phú hơn cho nội dung bài học. Do đó, nếu GV biết khai thác và lựa chọn nguồn tài liệu này một cách phù hợp, sẽ làm cho bài giảng sinh động, có "hồn" hơn, giúp HS tái hiện được kiến thức và hiểu bài nhanh hơn, nhớ lâu hơn. Tuy nhiên, để khai thác và sử dụng tốt những tài liệu về DSVH trong DH, GV cần tuân thủ những yêu cầu sau đây: - Trước khi sưu tầm tài liệu về DS, cần nghiên cứu kĩ sách giáo khoa và lập một bản danh sách các DS cần thiết phục vụ cho bài học; - Chọn lọc và xác

minh tính chân thực của các tài liệu về DS; - Những tài liệu được lựa chọn phải có tính điển hình; - Tùy theo mục đích, nội dung bài học mà GV khai thác những tài liệu khác nhau (tranh, ảnh, hiện vật, băng tư liệu, tục ngữ, ca dao, dân ca...); - Sau khi đã sưu tầm được tài liệu về DS, GV phải tiến hành phân loại cho phù hợp với nội dung từng bài học cụ thể và sắp xếp thành hồ sơ DH; - Khi tiến hành soạn giáo án, cần lựa chọn những tài liệu điển hình nhất, cần thiết nhất để đưa vào kế hoạch bài giảng của mình, tránh tình trạng đưa quá nhiều tài liệu không thật cần thiết làm "loãng" nội dung cơ bản của bài học; - Đưa ra những câu hỏi dưới dạng bài tập nhận thức để HS tìm hiểu khai thác kiến thức thông qua tư liệu về DS. Những tài liệu về DS được sử dụng như là các phương tiện trực quan, nguồn kiến thức, do đó cần kết hợp chặt chẽ với lời giảng sinh động của GV để giúp HS hiểu bài nhanh hơn, sâu hơn.

b) Tổ chức bài học tại nơi có DSVH. Hoạt động này có ý nghĩa to lớn đối với HS về cả ba mặt *kiến thức, kỹ năng, thái độ*. Tiến hành bài học tại nơi có DSVH là phương thức DH gắn với đời sống và có tác dụng nâng cao hiểu biết về kiến thức của môn học, đồng thời giáo dục lòng yêu quê hương, đất nước cho các em. Bởi vì DSVH là nơi trực tiếp lưu giữ những dấu vết, hiện vật của "quá khứ" để bổ sung, cụ thể hóa những kiến thức mà HS đang nghiên cứu, giúp các em phát triển trí tưởng tượng, đa dạng hóa hoạt động nhận thức, gây hứng thú học tập bộ môn. Tuy nhiên, để tiến hành biện pháp này đạt hiệu quả, ngoài việc tuân thủ đầy đủ những yêu cầu chung của việc tổ chức bài học, GV cần lưu ý: - Xây dựng kế hoạch chuẩn bị chu đáo cho bài học, có kế hoạch cụ thể về công việc của GV, HS; - Nội dung bài học đảm bảo tính chính xác, khoa học, bám sát nội dung và phù hợp với nội dung, kiến thức của chương trình môn học; - Tuân thủ nguyên tắc "trực quan sinh động" để HS được nghiên cứu, khám phá những tri thức khoa học ẩn chứa trong các dấu vết, hiện vật của DS, qua đó rèn kỹ năng quan sát, óc phán đoán, cũng như phát triển tư duy độc lập của HS; - Để giúp HS khai thác một cách triệt để khả năng cung cấp thông tin qua các hiện vật trong DS, GV cần vận dụng một cách linh hoạt các hình thức DH (trực quan, trao đổi đàm thoại, nêu vấn đề, nhóm, cá nhân...); - Sau mỗi bài học, GV kiểm tra những tri thức cơ bản của bài học mà HS đã lĩnh hội được thông qua việc khám phá DS, hướng dẫn HS tự học và viết bài tập thu hoạch.

c) Tổ chức tham quan ngoại khóa - trải nghiệm DSVH. Việc tổ chức cho HS tham quan ngoại khóa, trải nghiệm DSVH là rất cần thiết và hiệu quả trong quá trình giáo dục ở trường phổ thông. Hoạt động này vừa góp phần bồi dưỡng năng lực nhận thức cho HS (through qua nội dung mà DS phản ánh), rèn luyện và phát triển các kỹ năng học tập bộ môn (như: quan sát; thu thập xử lý thông tin; thảo luận nhóm; trình bày, giới thiệu về một vấn đề; viết bài tập thu hoạch...), vừa góp phần bồi dưỡng lòng yêu quê hương đất nước, giáo dục truyền thống dân tộc.

Khi tổ chức hoạt động này, GV cần lưu ý một số điểm sau đây: - Căn cứ vào đối tượng HS, nội dung chương trình môn học, thời điểm trong năm học mà lựa chọn địa điểm tổ chức cho HS tham quan cho phù hợp (không nên chọn địa điểm tham quan quá xa); - Nên chọn những DS có liên quan đến các ngày lễ lớn trong năm học như: ngày Nhà giáo Việt Nam (20/11), ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12), ngày thành lập Đảng (3/2)...; - Xác định rõ mục đích, chủ đề, và xây dựng kế hoạch chi tiết cho buổi tham quan; nếu là người hướng dẫn, GV cần tìm hiểu, nắm vững những chứng tích, hiện vật, di tích để chuẩn bị nội dung thuyết minh; Nếu là cán bộ quản lí DS, GV cần nêu rõ mục đích, yêu cầu của buổi tham quan để cán bộ hướng dẫn chủ động trong việc giới thiệu về DS giúp HS có những định hướng cơ bản trong việc tìm hiểu, khám phá những tri thức ẩn chứa trong DS; Tránh việc tìm hiểu chỉ mang tính hình thức, xem lướt qua, nên tổ chức, hướng dẫn để HS tìm hiểu những dấu vết, hiện vật cần thiết cho việc khám phá tri thức của bài học; - Sau mỗi buổi tham quan, tổ chức cho HS trao đổi, hoặc viết một bài thu hoạch về DS thông qua định hướng của GV để đánh giá sự hiểu biết và nâng cao nhận thức về DS cho các em.

d) Tổ chức thi tìm hiểu về DS nhân dịp kỉ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, ngày truyền thống của địa phương. GV bộ môn nên kết hợp với tổ, nhóm chuyên môn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, xây dựng kế hoạch tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về DS (có thể thi theo đơn vị lớp như: ra báo tường, báo học tập; bài viết của cá nhân). Ví dụ: nhân kỉ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam (22/12), tổ chức cho HS sưu tầm các tài liệu, tranh ảnh, những bài thơ, bài viết về tấm gương "người tốt việc tốt", những tấm gương anh dũng của địa phương trong hai cuộc kháng chiến chống thực

dân Pháp và đế quốc Mĩ. Qua hoạt động này, HS tự tìm hiểu, khám phá tri thức trong DS, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập, thêm yêu quê hương đất nước, niềm tự hào dân tộc. Những bài viết, những tờ báo có chất lượng tốt nên lưu giữ trong phòng học bộ môn để phục vụ DH lâu dài; đồng thời đề nghị nhà trường trao thưởng để khuyến khích, động viên các em.

DSVH không phải là những vấn đề cao siêu xa lạ, mà chính là những giá trị VH LS rất gần gũi với chúng ta, ở xung quanh chúng ta. Vì vậy, việc sử dụng DSVH trong DH LS là một việc làm rất cần thiết và bổ ích. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng, GV cần tuân thủ các nguyên tắc DH bộ môn; vừa linh hoạt kết hợp nguyên tắc DH liên môn; tìm hiểu và lựa chọn những DS gần gũi có nội dung phù hợp; xây dựng kế hoạch hoạt động một cách chi tiết, tránh hiện tượng gò ép, mang tính hình thức; để bài học đạt được kết quả cao nhất. □

(1) Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch. **Hỏi đáp pháp luật về di sản văn hóa**. H. 2012.

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Mai Hùng. **Giữ gìn và phát huy di sản văn hóa dân tộc**. NXB Văn hóa thông tin, H. 2003.
2. Trần Quốc Vượng. **Cơ sở văn hóa Việt Nam**. NXB Giáo dục, H. 2001.
3. Phan Ngọc Liên (chủ biên) - Nguyễn Thị Côi - Trịnh Đình Tùng. **Phương pháp dạy học lịch sử** (tập 1, 2). NXB Đại học sư phạm, H. 2012.
4. Nguyễn Thị Côi. **Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học lịch sử ở trường phổ thông**. NXB Đại học sư phạm, H. 2011.
5. Bộ GD-ĐT - Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch. **Tài liệu tập huấn sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông**, H. 2013.
6. Bộ GD-ĐT - Hội khoa học lịch sử Việt Nam. **Ki yếu hội thảo khoa học quốc gia về dạy học lịch sử ở trường phổ thông Việt Nam**. NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2012.

SUMMARY

The article discusses the use of cultural heritage in contributing to improving the effectiveness of teaching history lessons at schools in the current period. However, in the course of implementation, teachers should adhere to the subject teaching principles; flexibly combining interdisciplinary teaching principles, as well as selecting the appropriate legacy for the lessons to achieve the highest results.